

Số: 10/2023/QĐST- HNGĐ

Tu Mơ Rông, ngày 16 tháng 11 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 08/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2023 giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Bùi Xuân Đ, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn P, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc

- *Bị đơn*: Chị Y Đ1, sinh năm 1998

Địa chỉ: Thôn K, xã Đ, huyện T, tỉnh Kon Tum

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Bùi Xuân Đ và chị Y Đ1

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Bùi Xuân Đ và chị Y Đ1 thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Không có.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- *Về án phí Tòa án*: Áp dụng Điều 144, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Anh Bùi Xuân Đ và chị Y Đ1 mỗi người phải nộp 75.000 đồng tiền án phí

ly hôn sơ thẩm. Anh Đ tự nguyện nộp thay tiền án phí cho chị Y Đ1, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001801 ngày 17/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum. Anh Bùi Xuân Đ được nhận lại số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Tu Mơ Rông;
- Chi cục THADS huyện Tu Mơ Rông;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Chu Thị Châu